

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST  
Ngày 24-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Duyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Thu

Bà Tô Thị Lợi.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lý Minh Quang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Th, sinh ngày 02/02/1990 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị Ch (đã chết); vợ: Chu Thị Bé N, con: Có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 41/2011/HSST ngày 16/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Th 24 (hai mươi tư) tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự của bản án, nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xác định là tái phạm; tiền sự: Có một tiền sự. Ngày 24/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn Th thời hạn 20 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 21/8/2020 nhưng chưa được xóa nên vẫn bị coi là có tiền sự; nhân thân: Ngày 17/6/2013 Hoàng Văn Th bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.300.000 đồng về hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ (đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 06/02/2021, tạm giam từ ngày 09/02/2021 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 01/12/1983 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề

nghề: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G và bà Hứa Thị Th (đã chết); vợ: Mã Thị Nh; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/10/2019 Hoàng Văn Đ bị Công an huyện Cao Lộc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 06/02/2021, tạm giam từ ngày 09/02/2021 đến nay; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th:* Bà Lương Thị Hương Lan là Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ:* Bà Chu Bích Thu là Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Mã Thị Nh, sinh năm 1988; cư trú tại: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*Người chứng kiến:* Ông Phùng Văn Ch; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/02/2021, Hoàng Văn Th ngồi uống nước gần Bệnh viện Y học cổ truyền thuộc xã H, thành phố L thì gặp một người đàn ông tên Q, người này Hoàng Văn Th đã từng gặp khi đi làm thuê bên Trung Quốc. Q giới thiệu nhà ở thôn T, xã Th và nói với Hoàng Văn Th có người thuê vận chuyển pháo trong xã Th, huyện C ra khu vực Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn, Q hỏi Hoàng Văn Th có vận chuyển không. Hoàng Văn Th đồng ý rồi dùng xe mô tô chở Q đi lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm người đàn ông thuê vận chuyển pháo. Đến thị trấn Đ, Q bảo Hoàng Văn Th ngồi chờ ở một quán nước, còn Q đi tìm người đàn ông thuê vận chuyển pháo. Một lúc sau Q quay lại và nói đã tìm được người đàn ông đó, rồi đưa Hoàng Văn Th đến khu vực sân bóng thị trấn Đ, huyện C. Khi Hoàng Văn Th đang đứng đợi thì một người đàn ông không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến gặp Hoàng Văn Th. Người đàn ông này thuê Hoàng Văn Th vận chuyển 01 (một) thùng pháo từ trong xã Th, huyện C đến ngã ba Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn, khi nào vận chuyển xong sẽ trả tiền công cho Hoàng Văn Th 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Hoàng Văn Th đồng ý và trao đổi số điện thoại với người này để liên lạc, sau đó Hoàng Văn Th đưa Q về thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn rồi trở về nhà. Tối cùng ngày Hoàng Văn Th gọi điện cho Hoàng Văn Đ, nói có người thuê vận chuyển pháo từ xã Th, huyện C ra Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn và trả tiền công 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), nếu Hoàng Văn Đ đi cùng Hoàng Văn Th sẽ chia đôi tiền công, Hoàng Văn Đ đồng ý.

Sáng ngày 06/02/2021, người đàn ông gọi cho Hoàng Văn Th thông báo pháo đã để sẵn ở gần cột mốc 11xx thuộc xã Th, huyện C và bảo Hoàng Văn Th chiều cùng ngày chở ra khu vực đã hẹn trước đó. Khoảng 13 giờ, Hoàng Văn Th đi bộ theo chỉ dẫn của người đàn ông đến khu vực cách mốc biên giới 11xx khoảng 02 km thuộc địa phận Thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn lấy 01 (một) thùng pháo bọc ngoài bằng bao tải dứa màu xanh được giấu sẵn tại một gốc cây rồi mang về cất giấu tại bụi cây rậm gần nhà,

đồng thời gọi điện cho Hoàng Văn Đ vào nhà mình để chở pháo. Khoảng 17 giờ 30 phút, Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx vào nhà Hoàng Văn Th, cùng Hoàng Văn Th đi đến nơi cất giấu thùng pháo. Lúc này Hoàng Văn Th điều khiển xe mô tô, còn Hoàng Văn Đ ngồi sau ôm thùng pháo, cùng nhau vận chuyển theo hướng đi Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến địa phận thôn B, xã Th2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì Hoàng Văn Th và Hoàng Văn Đ bị phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 lỗ/1 giàn; 01 (một) bao tải dứa màu xanh; 01 (một) vỏ thùng cactong. Thu giữ của Hoàng Văn Th 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, IMEI: 54198102987785, đã qua sử dụng. Thu của Hoàng Văn Đ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, IMEI 1: 59601081495964, IMEI 2: 359602081495962, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0018307, biển số 12F6-4xxx, mang tên Phùng Quang H; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn Đ.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 06/02/2021 thu giữ của Hoàng Văn Th và Hoàng Văn Đ gồm: 18 giàn pháo loại 36 lỗ/1 giàn có tổng trọng lượng là 25 kg (hai mươi lăm).

Tại Bản kết luận giám định số 26/KL- PC09 ngày 08/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số pháo thu giữ của Hoàng Văn Th và Hoàng Văn Đ đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Mã Thị Nh xin lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx để gia đình sử dụng, vì đây là tài sản chung của gia đình, bị cáo Hoàng Văn Đ mang đi chở pháo gia đình không ai biết, khi mua chiếc xe mô tô này là do chị bỏ tiền ra.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, IMEI: 54198102987785, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Th; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, IMEI 1: 59601081495964, IMEI 2: 359602081495962, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Đ.

- Trả lại cho chị Mã Thị Nhon 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0018xxx, biển số 12F6-4xxx, mang tên Phùng Quang H;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn Đ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - xử phạt bị cáo mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - xử phạt bị cáo mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Các bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận, nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Hồi 19 giờ ngày 06/02/2021, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ về hành vi vận chuyển hàng cấm, thu giữ tang vật gồm 18 (mười tám) giàn pháo nổ loại 36 lỗ/giàn, tổng trọng lượng 25 kilogam (hai mươi lăm), qua giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ. Hai bị cáo khai nhận vận chuyển số pháo trên từ xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn cho một người đàn ông không quen biết để nhận tiền công 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), khi hai bị cáo đang vận chuyển pháo đến thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt giữ. Với hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của các bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật thì mới có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Vụ án này có đồng phạm nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ. Xét về vai trò thì thấy: Khi bị cáo Hoàng Văn Th được một người không biết tên, tuổi, địa chỉ thuê chở pháo, bị cáo Hoàng Văn Th đã rủ bị cáo Hoàng Văn Đ cùng thực hiện, hứa sẽ chia đôi số tiền được thuê và bị cáo Hoàng Văn Đ đã đồng ý, như vậy vai trò của bị cáo Hoàng Văn Th là người rủ rê và thực hành, còn bị cáo Hoàng Văn Đ là người cùng thực hành có vai trò thấp hơn bị cáo Hoàng Văn Th.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Th có 01 tiền án. Tại Bản án số 41/2011/HSST ngày 16/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Th 24 (hai mươi tư) tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự của bản án, nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xác định là tái phạm, nên bị cáo Hoàng Văn Th bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

năm 2015. Còn bị cáo Hoàng Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn Th đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; còn bị cáo Hoàng Văn Đ cũng đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Xác định các bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo, vì các bị cáo nghề nghiệp đều làm ruộng, thu nhập thấp, không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, IMEI: 54198102987785, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Th; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, IMEI 1: 59601081495964, IMEI 2: 359602081495962, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Đ; là điện thoại các bị cáo dùng vào việc liên lạc với nhau để vận chuyển pháo, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[12] Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0018xxx, biển số 12F6-4xxx, mang tên Phùng Quang H, xác định đây là tài sản của gia đình bị cáo Hoàng Văn Đ, vợ bị cáo là chị Mã Thị Nh khai khi mua chiếc xe mô tô này chị là người bỏ tiền ra mua, mục đích là để làm phương tiện đi lại của gia đình, khi bị cáo Hoàng Văn Đ mang xe đi chở pháo gia đình chị không ai biết, chị đề nghị được xin lại để gia đình chị sử dụng. Hội đồng xét xử thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4xxx là tài sản chung của gia đình bị cáo Hoàng Văn Đ, chị Mã Thị Nh là người đứng ra mua và nguồn tiền mua chiếc xe này cũng do chị Mã Thị Nh bỏ ra, nên cần trả lại cho chị Mã Thị Nh.

[13] Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn Đ là giấy tờ tùy thân của bị cáo Hoàng Văn Đ không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét.

[16] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ bị kết án, nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn Th;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn Đ;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2021.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, IMEI: 54198102987785, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Th; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, IMEI 1: 59601081495964, IMEI 2: 359602081495962, đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn Đ.

- Trả lại cho chị Mã Thị Nh; cư trú tại: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12F6-4xxx, số khung: 5SD2-24787, số máy: 5SD2-24787, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0018xxx, biển số 12F6-4xxx, mang tên Phùng Quang H.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn Đ.

*(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyệt**